

Số: 100 /BCT-KHCN -

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về ATTP

BAN QUẢN LÝ ATTP

ĐẾN

Số: 343

Ngày:

18/01/2019

Thị trấn: ĐS. Lan

Lưu hồ sơ:

Kính gửi: Ban Quản lý an toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 2129/BQLATTP-CP ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Ban Quản lý an toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh đề nghị hướng dẫn triển khai áp dụng Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Nội dung về Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm/Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm

- Việc tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm do Cơ sở tự tổ chức tập huấn, sau đó đăng ký kiểm tra tại Sở Công Thương hoặc các đơn vị do Bộ Công Thương chỉ định. Sở Công Thương hoặc các đơn vị do Bộ Công Thương chỉ định có trách nhiệm kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm. Trong trường hợp Cơ sở không tự tổ chức tập huấn, Sở Công Thương hoặc các đơn vị do Bộ Công Thương chỉ định có trách nhiệm tập huấn, kiểm tra và cấp Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Bộ câu hỏi kiểm tra và đáp án trả lời để đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm được ban hành tại Quyết định số 6409/QĐ-BCT ngày 21 tháng 7 năm 2014. Tuy nhiên, để cập nhật theo các quy định mới về điều kiện kinh doanh thực phẩm tại Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Bộ Công Thương đang tiến hành rà soát và chỉnh sửa bộ câu hỏi, theo kế hoạch quý II năm 2019 sẽ ban hành. Trong thời gian bộ câu hỏi và đáp án trả lời chưa được sửa đổi, Sở Công Thương các tỉnh/thành phố, các tổ chức do Bộ Công Thương chỉ định trong hoạt động tiếp nhận hồ sơ đăng ký, tổ chức kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm có trách nhiệm lựa chọn các câu hỏi phù hợp với quy định về

điều kiện kinh doanh thực phẩm tại Nghị định số 77/2016/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP.

Khi Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở, căn cứ vào Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm/Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm do Sở Công Thương hoặc các đơn vị do Bộ Công Thương chỉ định cấp để chứng minh doanh nghiệp đã thực hiện đúng nội dung về Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 36 Luật an toàn thực phẩm.

2. Nội dung “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” trong thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Theo quy định tại Luật doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn, không còn khái niệm “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh”.

Việc bãi bỏ nội dung “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” trong thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Thông tư số 43/2018/TT-BCT phù hợp với Quyết định số 1408/QĐ-BCT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Nội dung ngành, nghề kinh doanh thực phẩm được cơ sở thể hiện tại Mẫu Đơn đề nghị Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu số 01a tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BCT.

Thành phần hồ sơ đề nghị cấp lại trong các trường hợp đã được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4 Thông tư số 43/2018/TT-BCT.

3. Nội dung cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm khi chuỗi có mở thêm hoặc đóng cửa một số cửa hàng

- Về thành phần hồ sơ đối với trường hợp chuỗi có mở thêm hoặc đóng cửa một số cửa hàng trong chuỗi:

Khoản 3 Điều 4 Thông tư 43/2018/TT-BCT quy định: Trường hợp đề nghị cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh, thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực, hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

+ Đơn đề nghị theo mẫu số 01b tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này (Thông tư 43/2018/TT-BCT);

+ Hồ sơ theo quy định tại điểm b, c và d khoản 1 Điều này (Điều 4 Thông tư 43/2018/TT-BCT).

Theo đó, khi chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm mở thêm hoặc đóng cửa cửa hàng trong chuỗi thì hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận sẽ bao gồm thành phần như trên.

- Về Giấy chứng nhận cấp cho chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có mở thêm hoặc đóng cửa một số cửa hàng trong chuỗi

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư 43/2018/TT-BCT: Cơ quan có thẩm quyền cấp 01 Giấy chứng nhận cho chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm. Do vậy, việc đóng cửa hoặc mở thêm cửa hàng thuộc chuỗi sẽ chỉ làm thay đổi Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận, theo đó cơ quan có thẩm quyền sẽ có thông báo cho doanh nghiệp về việc thay đổi thông tin tại Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận

4. Về nội dung Giấy xác nhận kiến thức và Giấy khám sức khỏe của chủ cơ sở

Khái niệm “*Chủ cơ sở*” được giải thích tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 43/2018/TT-BCT “là người đại diện theo pháp luật của cơ sở (theo Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) hoặc người được thuê, giao điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại cơ sở”. Do đó, người được chủ cơ sở ủy quyền điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại cơ sở phải có “Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm” và “Giấy xác nhận đủ sức khỏe”.

4. Về nội dung đề nghị Bộ Công Thương quy định về “lưu mẫu thực phẩm cho các cơ sở sản xuất sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ”

Luật an toàn thực phẩm không quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành quy định/hướng dẫn về việc lưu mẫu, do đó, căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương không được phép ban hành quy định/hướng dẫn nội dung “lưu mẫu” nêu trên.

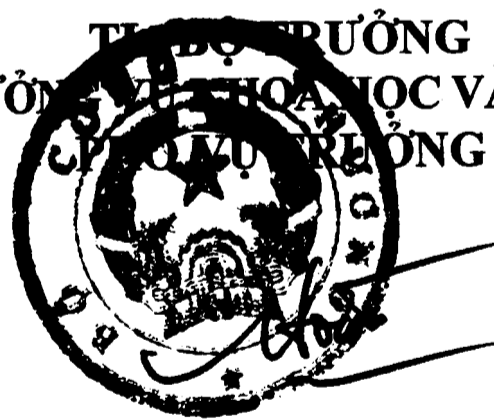
Các cơ sở sản xuất sản phẩm thực phẩm lưu mẫu theo quy định tương tự quy định về bảo quản thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật an toàn thực phẩm.

Đề nghị Ban Quản lý an toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHCN.

TH. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ CÔNG NGHỆ
CHỦ QUẢN TRƯỞNG



Nguyễn Huy Hoàn